

Số: 732/TB-BVNH

Ninh Hòa, ngày 10 tháng 6 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá kế hoạch, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm thiết bị công nghệ thông tin theo kế hoạch hàng năm và triển khai bệnh án điện tử:

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa - Địa chỉ: Tổ dân phố 16, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hòa
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Bộ phận văn thư Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa. Địa chỉ: Tổ dân phố 16, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hòa. Điện thoại: 0258.3.847.452. Email: vanthubvnh@gmail.com; benhviendkninhhoa@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa - Tổ dân phố 16, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hòa.
 - Nhận qua email: vanthubvnh@gmail.com; benhviendkninhhoa@gmail.com
 - Nhận qua Fax: 0258.3.847.452
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 10 tháng 6 năm 2025 đến hết ngày 20 tháng 06 năm 2025

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: 180 ngày kể từ ngày 20/6/2025

6. Thư mời báo giá được đăng tải: <http://benhvienninhhoa.khanhhoa.gov.vn>;
<https://muasamcong.mpi.gov.vn>

II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

- Danh mục: (Đính kèm danh mục báo giá)
- Địa điểm cung cấp: Phòng CNTT - Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa
- Thời gian giao hàng dự kiến: Tháng 08/2025
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
 - Tạm ứng: không
 - Thanh toán hợp đồng và các điều kiện thanh toán: thanh toán nhiều lần bằng chuyển khoản trong vòng 90 ngày kể từ ngày bên nhà trúng thầu cung cấp đầy đủ hàng hóa, chứng từ, hóa đơn tài chính theo quy định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên (VBĐT);
- Lưu: VT, Khoa Dược.

GIÁM ĐỐC

Lê Quang Lệnh

Công ty
Địa chỉ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị công nghệ thông tin như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị công nghệ thông tin và phụ kiện liên quan:

Stt	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Bo mạch chủ tương đương hoặc cùng phân khúc với Gigabyte H610M H (phiên bản thế hệ 3) hoặc các sản phẩm có thông số kỹ thuật tương đương"	"CPU: Hỗ trợ Intel Socket LGA 1700, hỗ trợ CPU Intel Core thế hệ 12 và 13. RAM: Hỗ trợ RAM DDR4, tối đa 64GB, bus từ 2400 đến 3200 MHz, 2 khe DIMM. Khe cắm mở rộng: 1 x PCIe 4.0 x16 (cho card đồ họa), 1 x PCIe 3.0 x1 cho thiết bị mở rộng. Lưu trữ: 1 x khe M.2 Socket 3 (2242/2260/2280), hỗ trợ PCIe 3.0 x4/x2 SSD; 4 x SATA 6Gb/s. Công kết nối nội bộ: 24-pin ATX, 8-pin CPU power, quạt CPU và 2 quạt hệ thống, đầu cắm USB, TPM, audio, COM. Công kết nối phía sau: PS/2 (chuột/bàn phím), VGA, HDMI, USB 3.2 Gen 1 (2 cổng), USB 2.0 (4 cổng), LAN RJ-45 (1Gbps), jack âm thanh 3.5mm (3 cổng). Mạng LAN: Realtek GbE LAN hoặc tương đương, tốc độ tối thiểu 1 Gbps. Yêu cầu chất lượng Sản phẩm chính hãng Gigabyte hoặc tương đương, mới nguyên seal, bảo hành tối thiểu 36 tháng. Có CO, CQ theo yêu cầu."					Cái	53		
2	Bộ vi xử lý trung tâm Intel Pentium Gold G7400 hoặc tương đương	"Kiểu CPU: Bộ vi xử lý dành cho máy tính để bàn, socket LGA 1700, tương đương Intel Pentium Gold G7400 hoặc tốt hơn. Số nhân / số luồng: Tối thiểu 2 nhân, 4 luồng xử lý đồng thời (Threads). Tần số xung nhịp: Tần số cơ bản tối thiểu 3.7 GHz, có khả năng tăng tốc (Turbo Boost) đến 4.0 GHz hoặc hơn. Bộ nhớ đệm (Cache): Ít nhất 6 MB Smart Cache."					Cái	53		

		Công nghệ sản xuất: 10nm hoặc công nghệ tương đương cho hiệu suất và tiết kiệm điện năng. Công suất tiêu thụ (TDP): Khoảng 46W (cho phép dao động trong giới hạn tương đương). Hỗ trợ bộ nhớ: Hỗ trợ RAM DDR4 với bus 3200 MHz hoặc tương đương. Đồ họa tích hợp: Tích hợp đồ họa Intel UHD Graphics 710 hoặc tương đương, có khả năng xử lý đồ họa cơ bản. Tiêu chuẩn chất lượng: Sản phẩm mới 100%, nguyên seal, không phải hàng tân trang hoặc hàng lỗi. Chứng nhận: Có chứng nhận CO, CQ hoặc giấy tờ chứng minh xuất xứ sản phẩm theo yêu cầu. Bảo hành: Tối thiểu 12 tháng từ nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp chính hãng. Yêu cầu bổ sung: Sản phẩm phải tương thích hoàn toàn với bo mạch chủ sử dụng socket LGA 1700, chipset Intel thế hệ 12 hoặc 13."								
3	Màn hình LCD 19 inch, hỗ trợ cổng VGA/HDMI, sản phẩm mới 100%	"Kích thước màn hình: 19 inch (đo theo đường chéo). Công nghệ màn hình: LED hoặc LCD công nghệ IPS hoặc VA, đảm bảo góc nhìn rộng và màu sắc trung thực. Độ phân giải: Tối thiểu 1366 x 768 pixels (HD) hoặc cao hơn. Tỷ lệ khung hình: 16:9. Thời gian đáp ứng: Tối đa 5 ms để giảm hiện tượng nhòe chuyển động. Độ sáng: Tối thiểu 200 cd/m². Tỷ lệ tương phản: Ít nhất 1000:1. Cổng kết nối: Ít nhất 1 cổng VGA, 1 cổng HDMI hoặc DisplayPort (ưu tiên các cổng hiện đại, phù hợp với máy tính văn phòng). Độ bền và tiêu chuẩn: Sản phẩm phải đạt tiêu chuẩn chất lượng quốc tế (ví dụ ISO, CE hoặc tương đương). Tình trạng sản phẩm: Mới 100%, nguyên seal, không phải hàng tân trang hoặc lỗi. Bảo hành: Tối thiểu 12 tháng từ nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp chính hãng. Thương hiệu: Hướng tới thương hiệu Samsung hoặc các thương hiệu uy tín có chất lượng và tính năng tương đương. Chứng nhận: Có chứng nhận CO, CQ hoặc giấy tờ chứng minh xuất xứ rõ ràng khi cần thiết"					Cái	60		
4	Vỏ case máy tính loại ATX, phù hợp sử dụng văn phòng	Loại sản phẩm: Case máy tính để bàn (PC Case) kích thước lớn (Mid Tower hoặc Full Tower) Kích thước: Hỗ trợ bo mạch chủ chuẩn ATX Chất liệu vỏ: Thép hoặc hợp kim nhôm chắc chắn, chống gỉ, có độ bền cao					Cái	53		

		Hệ thống làm mát: Hỗ trợ ít nhất 2 quạt làm mát kèm theo trong vỏ Khe lắp quạt tối thiểu 120mm hoặc 140mm Khoang ổ cứng: Hỗ trợ tối thiểu 2 khe cắm ổ cứng 3.5” và 2 khe 2.5” (SSD) Cổng kết nối mặt trước: Ít nhất 2 cổng USB 3.0 hoặc USB 3.2 Jack tai nghe và microphone 3.5mm Tính năng khác: Dễ dàng mở nắp, tháo ráp linh kiện thuận tiện Có khả năng quản lý dây cáp gọn gàng Thiết kế chống ồn hoặc giảm tiếng ồn nếu có Yêu cầu chất lượng: Sản phẩm mới 100%, nguyên seal, không phải hàng tân trang hoặc lỗi Có chứng nhận xuất xứ rõ ràng (CO, CQ nếu cần)							
5	Nguồn cho bộ máy vi tính, công suất thực tối thiểu 350w hoặc tương đương	"Công suất thực: Tối thiểu 350W, có khả năng cung cấp ổn định công suất trong suốt thời gian hoạt động. Hiệu suất: Đạt chuẩn chứng nhận 80 PLUS Bronze trở lên hoặc tương đương, đảm bảo tiết kiệm năng lượng và giảm nhiệt lượng phát sinh. Điện áp đầu vào: 100 – 240 VAC, hỗ trợ dải điện áp rộng phù hợp với các điều kiện lưới điện khác nhau. Điện áp đầu ra: Đầy đủ các mức điện áp cần thiết cho bo mạch chủ và các thiết bị (3.3V, 5V, 12V), với độ ổn định điện áp $\pm 5\%$ hoặc tốt hơn. Chuẩn kết nối: Đầu cắm 24-pin ATX mainboard Đầu cắm 4/8-pin CPU Đầu cắm SATA cho ổ cứng/SSD Đầu cắm Molex cho thiết bị phụ trợ Đầu cắm PCIe (nếu có card đồ họa rời) Bảo vệ: Tích hợp các cơ chế bảo vệ an toàn điện như quá áp (OVP), quá dòng (OCP), quá công suất (OPP), ngắn mạch (SCP), và nhiệt độ cao (OTP). Quạt làm mát: Quạt 120mm hoặc tương đương, hoạt động êm ái, đảm bảo nguồn vận hành ổn định. Chất lượng linh kiện: Sử dụng tụ điện cao cấp, linh kiện bền bỉ, đảm bảo tuổi thọ lâu dài và hiệu suất cao. Tiêu chuẩn chất lượng: Tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế như CE, FCC, RoHS hoặc tương đương. Tình trạng sản phẩm: Mới 100%, nguyên seal, không phải hàng tân trang hoặc hàng lỗi. Bảo hành: Tối thiểu 36 tháng từ nhà sản xuất hoặc nhà cung					Cái	53	

		cấp chính hãng. Thương hiệu: Sản phẩm chính hãng hoặc tương đương, có chứng nhận CO, CQ rõ ràng khi yêu cầu."								
6	Bộ nhớ RAM DDR4, dung lượng 16GB, bus 3200 MHz hoặc tương đương	"Chuẩn RAM: DDR4 Dung lượng: 16GB mỗi thanh Tốc độ bus: 3200 MHz (PC4-25600) hoặc tương đương Loại RAM: DIMM (loại RAM dành cho máy tính để bàn) Điện áp hoạt động: 1.2V (chuẩn DDR4) Chuẩn khe cắm: 288 pin Độ trễ (Latency): CL22 hoặc tốt hơn Tương thích: Hoạt động ổn định với các mainboard hỗ trợ DDR4, socket LGA1200/1700 Tình trạng: Mới 100%, nguyên seal, không tân trang, không sửa chữa Chứng nhận: CO, CQ hoặc tài liệu chứng minh xuất xứ, chất lượng rõ ràng nếu cần Bảo hành: Tối thiểu 36 tháng chính hãng hoặc nhà phân phối uy tín Thương hiệu: Sản phẩm chính hãng hoặc tương đương, từ các nhà sản xuất có uy tín"					Cái	4		
7	Bộ nhớ RAM DDR4, dung lượng 8GB, bus 3200 MHz hoặc tương đương	"Chuẩn RAM: DDR4 Dung lượng: 8GB mỗi thanh Tốc độ bus: 3200 MHz (PC4-25600) hoặc tương đương Loại RAM: DIMM (loại RAM dành cho máy tính để bàn) Điện áp hoạt động: 1.2V (chuẩn DDR4) Chuẩn khe cắm: 288 pin Độ trễ (Latency): CL22 hoặc tốt hơn Tương thích: Hoạt động ổn định với các mainboard hỗ trợ DDR4, socket LGA1200/1700 Tình trạng: Mới 100%, nguyên seal, không tân trang, không sửa chữa Chứng nhận: CO, CQ hoặc tài liệu chứng minh xuất xứ, chất lượng rõ ràng nếu cần Bảo hành: Tối thiểu 36 tháng chính hãng hoặc nhà phân phối uy tín Thương hiệu: Sản phẩm chính hãng hoặc tương đương, từ các nhà sản xuất có uy tín"					Cái	53		

8	Ổ cứng thể rắn (SSD) chuẩn SATA3, dung lượng 240GB, kích thước 2.5 inch, chính hãng hoặc tương đương	Loại ổ cứng: Ổ cứng thể rắn (SSD – Solid State Drive) Dung lượng: Tối thiểu 240GB Chuẩn giao tiếp: SATA III (6Gb/s) Tốc độ đọc/ghi tuần tự: Tốc độ đọc: ≥ 500 MB/s Tốc độ ghi: ≥ 400 MB/s Kích thước vật lý: 2.5 inch, phù hợp với các khay gắn ổ 2.5" tiêu chuẩn Bộ nhớ flash: Sử dụng NAND Flash bền bỉ (TLC hoặc tốt hơn) TBW (Total Bytes Written): ≥ 60 TB hoặc bảo hành ≥ 3 năm Hỗ trợ tính năng: SMART, TRIM, NCQ Tình trạng: Sản phẩm mới 100%, chính hãng, nguyên seal, không tân trang Bảo hành: Tối thiểu 36 tháng Thương hiệu: Sản phẩm chính hãng hoặc tương đương, từ nhà sản xuất có uy tín; có CO, CQ hoặc tài liệu xác nhận xuất xứ, chất lượng rõ ràng nếu yêu cầu					Cái	28		
9	Ổ cứng thể rắn (SSD) chuẩn M.2 NVMe, dung lượng 240GB, chính hãng hoặc tương đương	Loại ổ cứng: Ổ cứng thể rắn (SSD – Solid State Drive) Dung lượng: Tối thiểu 240GB Chuẩn kết nối: M.2 NVMe (PCIe Gen 3 x4 hoặc tương đương) Kích thước vật lý: Chuẩn M.2 2280 (22mm x 80mm), phù hợp với khe cắm phổ biến trên bo mạch chủ Tốc độ truyền dữ liệu: Tốc độ đọc: ≥ 2000 MB/s Tốc độ ghi: ≥ 1000 MB/s Bộ nhớ flash: NAND Flash loại TLC hoặc tốt hơn TBW (Total Bytes Written): ≥ 100 TB Hỗ trợ tính năng: SMART, TRIM, NVMe 1.3 hoặc cao hơn Tản nhiệt: Tích hợp tản nhiệt hoặc được thiết kế chịu nhiệt ổn định trong môi trường văn phòng Tình trạng: Mới 100%, nguyên seal, không tân trang Bảo hành: Tối thiểu 36 tháng chính hãng hoặc tương đương Thương hiệu: Chính hãng hoặc tương đương, từ nhà sản xuất uy tín. Có CO, CQ hoặc tài liệu chứng minh xuất xứ, chất lượng nếu cần					Cái	53		
10	Bàn phím và chuột máy tính tiêu chuẩn dành cho văn phòng	Thông số kỹ thuật bàn phím: Loại bàn phím: Bàn phím cơ bản hoặc bàn phím membrane tiêu chuẩn. Giao tiếp: USB Số phím: Tối thiểu 104 phím tiêu chuẩn (có phím số phụ). Tuổi thọ phím: Tối thiểu 5 triệu lượt nhấn. Chống tràn nước: Có khả năng chống tràn nước cơ bản (nếu cần).						53		

		Tính năng bổ sung: Hỗ trợ các phím điều khiển cơ bản (ví dụ: phím điều chỉnh âm lượng, phím tắt Windows). Màu sắc: Màu sắc cơ bản phổ thông (đen, trắng, hoặc xám). Tương thích: Tương thích với các hệ điều hành phổ biến như Windows 7, 8, 10, 11 và các hệ điều hành khác theo yêu cầu. Thông số kỹ thuật chuột: Loại chuột: Chuột quang hoặc chuột laser. Giao tiếp: USB Độ phân giải (DPI): Tối thiểu 800 DPI. Số nút bấm: Tối thiểu 3 nút (trái, phải, nút cuộn). Thiết kế: Ergonomic (thiết kế thuận tiện cho người dùng, phù hợp sử dụng lâu dài). Kháng khuẩn: Ưu tiên kháng khuẩn (nếu cần). Tương thích: Tương thích với các hệ điều hành phổ biến như Windows 7, 8, 10, 11 và các hệ điều hành khác theo yêu cầu. Yêu cầu chung: Bảo hành: Tối thiểu 12 tháng. Chứng nhận: Có chứng nhận tiêu chuẩn chất lượng như CE, FCC hoặc tương đương. Phụ kiện đi kèm: Cáp USB Tiêu chuẩn môi trường: Tuân thủ các tiêu chuẩn về an toàn và bảo vệ môi trường theo quy định hiện hành.							
11	Máy in kim 24 kim, khổ giấy A4, giấy liên tục, tốc độ cao, hỗ trợ nhiều liên bản, kết nối USB/Parallel, chính hãng hoặc tương đương	Loại máy in: Máy in kim (Dot Matrix) Khổ giấy hỗ trợ: A4, A5, Letter, giấy in liên tục (Continuous Paper) Tốc độ in: Tối đa 347 ký tự/giây (High-Speed Draft, 10 cpi) Số kim in: 24 kim Số bản in liên tục: Tối đa 4 bản (1 bản chính + 3 liên sao) Cổng kết nối: USB 2.0 và cổng song song (Parallel – IEEE 1284) Bộ nhớ đệm (Buffer): Tối thiểu 128 KB Nguồn điện: AC 220V, 50Hz Kích thước máy: Khoảng 348 x 275 x 154 mm Trọng lượng: Khoảng 4.1 kg Tương thích hệ điều hành: Windows, Linux, macOS Hỗ trợ ribbon in: Tương thích với loại dành cho máy in có tốc độ và cơ cấu tương đương Epson LQ-310 (ví dụ S015639 hoặc tương đương) Bảo hành: Tối thiểu 12 tháng hoặc theo chính sách của nhà sản xuất Tình trạng: Sản phẩm mới 100%, nguyên seal, không tân trang hoặc lỗi Xuất xứ: Chính hãng hoặc tương đương; có CO, CQ hoặc tài liệu chứng minh xuất xứ rõ ràng nếu yêu cầu					1		

12	Máy in laser trắng đen, khổ A4, tốc độ in tối thiểu 20 trang/phút, độ phân giải 600 x 600 dpi, kết nối USB, chính hãng Canon hoặc tương đương.	Loại máy in: Laser trắng đen (Monochrome Laser Printer) Hỗ trợ mực in: loại 12A và EP 303 Khổ giấy: Tối đa A4 Độ phân giải: 600 x 600 dpi Tốc độ in: Tối đa 12 trang/phút Bộ nhớ đệm (Cache): 2 MB Giao tiếp: Cổng USB 2.0 Hệ điều hành hỗ trợ: Windows 2000/XP/2003/Vista/7/8/10, macOS Kích thước (D x R x C): 364 x 247 x 216 mm Trọng lượng: Khoảng 6.5 kg Tiêu chuẩn: Tuân thủ tiêu chuẩn ISO/IEC 24734 (Test Method for Office Printer Productivity) Hãng sản xuất: Chính hãng hoặc tương đương Yêu cầu chất lượng: Sản phẩm mới 100%, nguyên seal, không phải hàng tân trang hoặc lỗi Có chứng nhận xuất xứ rõ ràng (CO, CQ nếu cần)						37		
13	Máy in phun màu Epson, hỗ trợ mực cartridge mã 003, khổ giấy A4, kết nối USB, chính hãng Epson hoặc tương đương	Loại máy in: Máy in phun màu (Inkjet Color Printer) Khổ giấy hỗ trợ: Tối đa khổ A4 (210 x 297 mm), hỗ trợ giấy thường, giấy ảnh và giấy chuyên dụng khác Độ phân giải in: Tối thiểu 5760 x 1440 dpi (công nghệ in Epson MicroPiezo hoặc tương đương) Tốc độ in: In đen trắng tối thiểu 10 trang/phút In màu tối thiểu 5 trang/phút Hỗ trợ mực: Cartridge mực Epson mã 003 hoặc tương đương, gồm các màu Đen, Cyan, Magenta, Yellow Kết nối: USB 2.0, có thể có Wi-Fi (nếu có tính năng) Hỗ trợ hệ điều hành: Windows 7 trở lên, macOS, Linux (nếu có) Bộ nhớ đệm (Cache): Tối thiểu 128 MB hoặc theo tiêu chuẩn nhà sản xuất Chức năng bổ sung: Hỗ trợ in 2 mặt tự động (nếu có), in ảnh chất lượng cao Kích thước máy: Khoảng 450 x 300 x 150 mm (dài x rộng x cao) hoặc tương đương Trọng lượng: Khoảng 5 - 7 kg Bảo hành: Tối thiểu 12 tháng hoặc theo quy định nhà sản xuất Tiêu chuẩn chất lượng: Tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế về môi trường và an toàn, ví dụ RoHS, CE, ISO 9001 Thương hiệu: Epson hoặc tương đương, đảm bảo chất lượng và chính sách bảo hành Yêu cầu chất lượng: Sản phẩm mới 100%, nguyên seal, không phải hàng tân trang hoặc lỗi						1		

		Có chứng nhận xuất xứ rõ ràng (CO, CQ nếu cần)								
14	Thiết bị quét mã vạch Zebra DS2200 hoặc tương đương hỗ trợ quét thẻ CCCD, thẻ BHYT	"Loại thiết bị: Máy quét mã vạch cầm tay dạng hình ảnh (handheld imager) Công nghệ quét: Công nghệ hình ảnh (area imaging) với cảm biến độ phân giải cao Độ phân giải cảm biến: Khoảng 1280 x 800 pixels (tùy model) Hỗ trợ giải mã: Tự động giải mã các chuẩn mã vạch 1D, 2D (QR code, PDF417, DataMatrix) Tốc độ quét: Tốc độ quét nhanh, tối ưu với mã vạch 13 mil UPC khoảng 305 cm/s Khả năng đọc: Đọc tốt mã vạch mờ, bị nhoè, mã trên màn hình điện thoại hoặc giấy in kém chất lượng Chế độ quét: Quét tự động khi có mã hoặc kích hoạt bằng nút bấm Kết nối: USB 2.0, tùy chọn RS232 hoặc keyboard wedge (giao diện bàn phím) Màu sắc: Đen hoặc tùy chọn Tính năng đặc biệt: Hỗ trợ quét mã QR Căn cước công dân và thẻ Bảo hiểm y tế Thiết kế công thái học, chống rơi, độ bền cao Tiêu chuẩn: Đạt các tiêu chuẩn quốc tế về an toàn, chất lượng và môi trường (ISO, CE, RoHS) Bảo hành: Tối thiểu 12 tháng hoặc theo chính sách hãng Yêu cầu chất lượng: Sản phẩm mới 100%, nguyên seal, không phải hàng tân trang hoặc lỗi Có chứng nhận xuất xứ rõ ràng (CO, CQ nếu cần)"						1		
15	Thiết bị ký điện tử Signotec Sigma ST-BE105-2-U100 dành cho bệnh nhân trong lĩnh vực y tế	"Tên hàng hóa Thiết bị ký điện tử có màn hình LCD dùng để ký số trực tiếp Hãng sản xuất signotec GmbH hoặc tương đương Model Sigma ST-BE105-2-U100 hoặc tương đương Xuất xứĐức (Germany) hoặc tương đương từ G7/EU Màn hình hiển thị LCD đơn sắc, kích thước tối thiểu 4 inch, độ phân giải tối thiểu 320 x 160 pixels Công nghệ bút Bút cảm ứng điện tử (EMR), không dùng pin Độ nhạy lực Tối thiểu 1.024 mức độ lực nhấn Độ phân giải kýTối thiểu 5.080 x 5.080 dpi Tốc độ lấy mẫu ≥ 500 Hz Giao tiếp: Cổng USB 2.0 hoặc cao hơn, cấp nguồn trực tiếp từ cổng USB Phần mềm hỗ trợ Cung cấp phần mềm ký số tài liệu PDF và SDK để tích hợp hệ thống HIS, DMS, CRM Hệ điều hành tương thích Hỗ trợ Windows 7/10/11, Linux, Citrix						12		

		Tính năng bảo mật Hỗ trợ mã hóa dữ liệu chữ ký bằng RSA hoặc AES (nếu có) Chứng nhận chất lượng Đạt tiêu chuẩn CE, FCC, RoHS Bảo hành: Tối thiểu 12 tháng Trạng thái thiết bị : Mới 100%, nguyên đai, nguyên kiện, chưa qua sử dụng Yêu cầu chất lượng: Sản phẩm mới 100%, nguyên seal, không phải hàng tân trang hoặc lỗi Có chứng nhận xuất xứ rõ ràng (CO, CQ nếu cần)"								
16	Router chuyên dụng cho mạng doanh nghiệp/đơn vị hành chính)	Loại thiết bị Thiết bị định tuyến chuyên dụng (Enterprise Router) dùng cho hệ thống mạng quy mô vừa đến lớn Số lượng cổng WAN Tối thiểu 4 cổng WAN (bao gồm: cổng quang SFP+/SFP và cổng RJ45 hoặc combo), hỗ trợ thêm 1 cổng USB WAN (tổng cộng ≥ 5 WAN) Số lượng cổng LAN Tối thiểu 6 cổng LAN Gigabit trở lên, hỗ trợ VLAN theo cổng Tốc độ WAN hỗ trợ Hỗ trợ cổng WAN 10Gbps (SFP+), 2.5Gbps, và Gigabit Ethernet Hiệu suất NAT Tối thiểu 8 Gbps VPN hỗ trợ Hỗ trợ tối thiểu 300 kết nối VPN đồng thời, hỗ trợ các giao thức: IPsec, SSL VPN, L2TP, GRE, OpenVPN Cân bằng tải và chuyển mạch dự phòng Hỗ trợ cân bằng tải thông minh (Load Balancing) và chuyển đổi kết nối tự động (Failover) giữa các cổng WAN Tường lửa (Firewall) Tích hợp tường lửa SPI, lọc nội dung theo từ khóa, URL, ứng dụng, và ngăn chặn tấn công DoS Quản lý băng thông Có khả năng giới hạn và phân bổ băng thông theo IP, dịch vụ hoặc nhóm người dùng Hỗ trợ VLAN Hỗ trợ 802.1Q VLAN, chia VLAN theo port Quản lý và giám sát Giao diện quản lý Web, CLI, SSH; hỗ trợ SNMP, Syslog, quản lý tập trung qua Cloud (có thể mở rộng)					1			
17	Switch PoE quản lý 24 cổng Gigabit Ethernet, model tương đương Cisco CBS220-24P-4G, có 4 cổng uplink 1G SFP	"Loại thiết bị Switch chuyên mạch quản lý (Managed Switch) Layer 2 Số cổng mạng: 24 cổng RJ45 10/100/1000 Mbps Hỗ trợ PoE PoE chuẩn IEEE 802.3af/at, tổng công suất PoE $\geq 370W$ Cổng uplink 4 cổng SFP 1G Chế độ chuyển mạch: Layer 2, hỗ trợ VLAN, STP, LACP Tính năng quản lý: Quản lý qua giao diện Web, SNMP, CLI Bảo mật: Hỗ trợ 802.1X, ACL, bảo vệ port QoS: Có hỗ trợ ưu tiên lưu lượng, QoS Nguồn điện Nguồn tích hợp, điện áp 100-240V AC,					1			

		50/60Hz Kích thước & lắp đặt: Dạng rack 1U hoặc để bàn Tiêu chuẩn kỹ thuật: Tuân thủ các chuẩn IEEE về mạng LAN và PoE"								
18	Tủ rack treo tường, chiều cao tối thiểu 6U, chuẩn 19 inch, có quạt gió, ổ cắm nguồn, dùng để gắn thiết bị mạng, hoặc tương đương.	Chiều cao: Tối thiểu 6U (1U = 44.45mm) Kích thước tổng thể (CxRxS): Tối thiểu 370mm x 600mm x 450mm (có thể thay đổi tùy mẫu tương đương) Chuẩn lắp thiết bị: Chuẩn 19 inch (chuẩn quốc tế) Vật liệu: Thép sơn tĩnh điện, độ dày khung tối thiểu 1.2 mm Cửa trước: Cửa lưới hoặc kính cường lực, bản lề có thể mở góc lớn Quạt tản nhiệt: Tối thiểu 01 quạt DC 12V hoặc AC 220V gắn sẵn nóc Ổ cắm nguồn (PDU): Tối thiểu 03 ổ cắm 3 chấu hoặc đa năng, gắn trong tủ Khóa an toàn: Có khóa cửa trước (dạng chia) chống truy cập trái phép Tải trọng: Tối thiểu 30kg tải tĩnh Màu sắc: Đen hoặc xám than (RAL tiêu chuẩn công nghiệp) Phụ kiện đi kèm: Bộ vít, thanh treo thiết bị, ke bắt tường, thanh ray chuẩn Điều kiện sử dụng: Trong nhà, môi trường khô ráo, nhiệt độ 0–45°C Bảo hành: Tối thiểu 12 tháng						1		
19	Thiết bị phát WiFi chuẩn WiFi 7 (802.11be) thương hiệu Ubiquiti UniFi hoặc tương đương	"Thông số kỹ thuật tối thiểu yêu cầu: Chuẩn WiFi: IEEE 802.11be (WiFi 7) hoặc tương đương, hỗ trợ băng tần kép 2.4 GHz và 5 GHz đồng thời. Tốc độ tối đa: Hỗ trợ tổng băng thông không dây tối thiểu 5 Gbps hoặc cao hơn. MIMO: Hỗ trợ công nghệ Multi-User MIMO (MU-MIMO), ít nhất 4x4 cho băng tần 5 GHz và 2x2 cho băng tần 2.4 GHz. Băng tần: Hỗ trợ đồng thời ít nhất 2 băng tần (2.4 GHz & 5 GHz), với khả năng mở rộng cho băng tần 6 GHz nếu có. Cổng kết nối: Ít nhất 1 cổng LAN Gigabit Ethernet 10/100/1000 Mbps, có hỗ trợ PoE (Power over Ethernet). Tính năng bảo mật: Hỗ trợ WPA3, WPA2, WPA, WEP, hỗ trợ VLAN, tường lửa cơ bản, và các tính năng bảo mật nâng cao. Quản lý tập trung: Tích hợp hoặc tương thích với hệ thống quản lý UniFi Controller (cài trên Cloud hoặc On-premise) hoặc phần mềm quản lý mạng tương đương. Phạm vi phủ sóng: Hỗ trợ vùng phủ sóng ngoài trời hoặc trong nhà với bán kính ít nhất 150 mét tùy môi trường (cần có phương án đo thực tế).						1		

		Tính năng hỗ trợ khách: Hỗ trợ Guest Portal, Hotspot, giới hạn băng thông người dùng, quản lý truy cập mạng. Khả năng đồng thời kết nối: Hỗ trợ tối thiểu 100 kết nối đồng thời trên một thiết bị. Phụ kiện kèm theo: Nguồn PoE chuẩn 802.3af/at hoặc tương đương, bộ giá đỡ, đế gắn tường hoặc trần. Tiêu chuẩn chất lượng: Thiết bị đạt các chứng nhận quốc tế về chất lượng và an toàn như ISO, CE, FCC hoặc tương đương. Bảo hành: Tối thiểu 12 tháng hoặc theo chính sách nhà sản xuất."								
--	--	---	--	--	--	--	--	--	--	--

Giá trọn gói bao gồm VAT, dịch vụ vận chuyển, cấu hình, cài đặt, lắp ráp thiết bị công nghệ thông tin cùng với các phụ kiện liên quan. Xin lưu ý rằng không phát sinh thêm bất kỳ chi phí nào khác.

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 180 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ..[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu)